

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2025/HS-PT
Ngày: 18/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Tân, bà Quách Thị Phương Thúy.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đàm Nhân Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 168/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Hoàng Duy H, do có kháng cáo của bị hại và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đối với bản án hình sự sơ thẩm số 145/2024/HS-ST ngày 29/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

* **Bị cáo bị kháng cáo, kháng nghị:** **Hoàng Duy H**, sinh năm 1993; nơi ĐKKTT: Số E Đ, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nơi ở: Số C đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức M và bà Hoàng Thị Kim O; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Ngô Thị Quế A và 01 con; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Xuân Đ - Luật sư Công ty L (địa chỉ: Số C, ngõ H Chùa H, phường D quận C, thành phố Hà Nội), thuộc Đoàn Luật sư thành phố H, có mặt.

Bị hại: Anh Phạm Hồng D, sinh năm 1994; địa chỉ: Số A V, phường V, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Bùi Văn D1, sinh năm 1986; địa chỉ: Số A, khu E, phường V, thành phố H, tỉnh Hải Dương, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn D1, sinh năm 1986 và chị Vũ Thị H1, sinh năm 1986; đều cư trú: Số A, khu E, phường V, thành phố H, tỉnh Hải Dương, anh D2 có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 15/3/2023, Hoàng Duy H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34A - 609.66 về đỗ ở vỉa hè trước cửa nhà tại địa chỉ C đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương rồi xuống ngồi ở ghế sau xe ô tô đóng cửa xe lại để nói chuyện điện thoại. Khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, anh Phạm Hồng D đi bộ trên đường N, mục đích xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp thì nhìn thấy xe ô tô của H đỗ ở vỉa hè. Anh D dùng tay mở cửa ghế lái của xe ô tô rồi bật đèn pin ở điện thoại để soi vào bên trong xe ở vị trí ghế lái, ghế phụ nhưng không thấy có tài sản gì thì đóng cửa lại. Thấy anh D mở cửa ghế lái soi đèn nên H vội tay ra phía sau cốp xe lấy 01 chiếc gậy bóng chày bằng kim loại dài khoảng 70cm, đầu to hình tròn đường kính 05cm, đầu nhỏ hình tròn đường kính 03cm cầm sẵn ở tay phải. Khi anh D tiếp tục mở cửa phía sau ghế lái thì H hô lên “*Mày là thằng nào? Sao cạy cửa xe của tao?*”. Thấy vậy, anh D bỏ chạy theo hướng khách sạn 25 tầng đi Ngã tư M, H cầm gậy bóng chày đẩy cửa đuổi theo để không chệch, bắt giữ đưa anh D đến cơ quan công an. Khi đuổi theo đến đoạn trước cửa nhà số C đường N cách anh D khoảng 1m thì H thấy anh D chạy chậm lại và rút tay vào túi áo, nghĩ anh D rút hung khí trong người ra nên H dùng tay phải cầm gậy bóng chày giơ lên vụt về phía anh D 01 phát từ trên xuống dưới trúng vào đầu anh D làm anh D ngã sấp mặt xuống đường. H chuyển gậy bóng chày sang tay trái rồi dùng tay phải túm vào vai trái của anh D, kéo lật ngửa người anh D nằm ra đường rồi dùng đầu gối phải tì vào vai phải của anh D, dùng tay phải tát liên tiếp 03 cái vào mặt của anh D. Lúc này, anh Nguyễn Đàn H2 và chị Nguyễn Thị Thu T ở trong nhà số C đường N nghe thấy tiếng ồn ào ngoài đường nên ra ngoài xem đồng thời gọi báo lực lượng công an phường T, thành phố H. Lúc này H quay lại xe ô tô kiểm tra ở trong bệ tỳ tay trên xe ô tô thấy 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu trắng và khoảng 1.600.000 đồng không bị mất nên cất số tài sản này đi rồi quay lại chỗ anh D. Thấy anh D bị thương, vùng mặt bị sưng, chảy máu ở mồm, cùng lúc có 01 xe cứu thương đi qua, H vẫy xe lại xin bông băng và nước rửa để vệ sinh vết thương cho D. Sau đó lực lượng công an phường T, thành phố H đến tiếp nhận vụ việc và đưa D đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh H. Anh D bị chấn thương sọ não điều trị từ ngày 15/3/2023 đến ngày 29/3/2023, sau đó điều trị tại bệnh viện P từ ngày 29/3/2023 đến ngày 13/4/2023 ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/TgT ngày 23/5/2023 của Trung tâm P đối với anh Phạm Hồng D kết luận:

1. Các kết quả chính: Chấn thương sọ não gây tụ máu ngoài màng cứng đỉnh phải, tụ máu dưới màng cứng thái dương đỉnh phải, tụ máu nhu mô não đỉnh phải, chảy máu màng mềm, vỡ xương thái dương đỉnh hai bên, được điều trị nội khoa. Hiện để lại di chứng liệt tay trái, cơ lực 1/5 (mức độ nặng), còn hình ảnh tổn thương cũ dịch hóa đỉnh phải, vỡ xương thái dương đỉnh phải 140 mm, thái dương đỉnh trái 120 mm, điện não đồ trong giới hạn bình thường; Sẹo vết thương phần mềm vùng mi trên mắt phải kích thước nhỏ, nhắm mở mắt, bình thường.

2. Kết luận: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Hồng D tại thời điểm giám định là 59%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Các tổn thương trên có đặc điểm vật tày gây ra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ 03 tệp video hình ảnh do chị Phạm Thị T1, anh Nguyễn Hùng T2 và anh Lê Đức C ở nhà số C, 357 và 440 N, phường T, thành phố H giao nộp và trưng cầu giám định hình ảnh liên quan đến vụ việc. Tại Bản kết luận giám định số 4064 ngày 13/10/2023 của V - Bộ C1 kết luận không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trong nội dung 03 tệp video mẫu cần giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Hồng D yêu cầu bị cáo H bồi thường tổng số tiền 682.350.000 đồng, bao gồm các khoản: Chi phí điều trị 43.000.000 đồng, thu nhập bị mất 40.000.000 đồng, tổn thất tinh thần 80.000.000 đồng, bồi thường sức khỏe bị mất 500.000.000 đồng và tiền công người chăm sóc trong thời gian 43 ngày là 19.350.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 193/CT-VKSTPHD, ngày 29/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 145/2024/HS-ST ngày 29/12/2024, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đã căn cứ khoản 1 Điều 136, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/8/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tuyên bố bị cáo H phạm tội “Cố ý gây thương tích cho sức khỏe của người khác do vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội”; xử phạt bị cáo 36 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố H nhận được quyết định thi hành án; khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ sung quỹ Nhà nước. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho anh Phạm Hồng D tổng số tiền 198.538.000 đồng. Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/10/2024, bị hại là anh Phạm Hồng D kháng cáo đề nghị xét xử bị cáo theo tội danh mà Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đã xác định, tăng hình phạt và tăng phần bồi thường dân sự.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSTPHD ngày 11/10/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với bản án hình sự sơ thẩm số 145/2024/HS-ST ngày 29/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử theo thủ tục phúc thẩm, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm nêu trên theo hướng áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo H phạm tội “Cố ý gây thương tích”, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện bị hại giữ nguyên kháng cáo của bị hại. Đối với phần bồi dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền chi phí phục hồi sức khỏe là 500.000.000 đồng, còn các khoản bồi thường khác đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như được mô tả trong bản sơ thẩm, nhất trí với tội danh như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với mình và không đồng ý với kháng cáo của bị hại.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Xem xét áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm mức hình phạt cho bị cáo; không chấp nhận kháng cáo của bị hại. Đề nghị xác định lại phần trách nhiệm dân sự theo hướng bị cáo chỉ phải bồi thường 50% số tiền do Tòa án cấp sơ thẩm xác định vì trong vụ án này bị hại cũng có lỗi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích cho sức khỏe của người khác do vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự và áp dụng hình phạt 36 tháng cải tạo không giam giữ là phù hợp và có căn cứ. Căn cứ Điều 342, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Rút toàn bộ kháng nghị số 01/QĐ-VKSTPHD ngày 11/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau :

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị hại và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương trong thời hạn luật định nên là kháng cáo, kháng nghị hợp lệ. Xét việc rút toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên tòa là phù hợp với Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận. Trong vụ án này, bị cáo không kháng cáo, HĐXX chỉ xem xét kháng cáo của bị hại.

[2] Xét kháng cáo của bị hại, thấy rằng:

[2.1] Về tội danh và hình phạt đối với bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 15/3/2023 khi thấy anh Phạm Hồng D mở cửa xe ô tô biển kiểm soát 34A-609.66 của mình để đang để ở trước cửa số nhà C đường N, phường T, thành phố H để lén lút chiếm đoạt tài sản của mình trên xe. Khi phát hiện thấy bị cáo H ngồi trên xe thì anh D đã bỏ chạy, bị cáo H đuổi theo để bắt giữ anh D nên đã dùng gậy bóng chày bằng kim loại dài 70cm, đầu to hình tròn đường kính 05cm, đầu nhỏ hình tròn đường

kính 03cm đuổi theo anh D vọt 01 nhát vào đầu và dùng tay tát 03 cái vào mặt anh D. Hậu quả anh D bị tổn thương cơ thể 59%. Nhận thấy, giữa bị cáo và anh D không quen biết nhau, không có mâu thuẫn từ trước, anh D là người đang thực hiện hành vi phạm tội; cụ thể là chiếm đoạt tài sản của bị cáo H. Việc anh D chưa chiếm đoạt được tài sản là do khách quan (vì bị cáo H phát hiện) và khi bị phát hiện ngay lập tức anh D đã bỏ chạy, bị cáo đuổi theo với mục đích nhằm bắt giữ anh D giao nộp cho cơ quan công an. Tuy nhiên, để bắt giữ được anh D bị cáo đã dùng vũ lực quá mức cần thiết gây ra thương tích cho anh D 59%. Do vậy, hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội tội “Cố ý gây thương tích cho sức khỏe của người khác do vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã thi hành toàn bộ nghĩa vụ bồi thường dân sự theo quyết định của bản án sơ thẩm, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự phát sinh tại cấp phúc thẩm. Tuy bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại cấp phúc thẩm nhưng HĐXX thấy rằng mức hình phạt 36 tháng cải tạo không giam giữ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất hành vi bị cáo đã thực hiện. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương cũng đã rút toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương. Do đó, với nhận định trên, kháng cáo của anh D về tội danh và hình phạt đối với bị cáo H không có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền chi phí phục hồi sức khỏe là 500.000.000 đồng. HĐXX thấy rằng: Anh D bị tổn thương cơ thể 59% đã được điều trị còn để lại di chứng. Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường chi phí phục hồi sức khỏe mức 50.000.000 đồng là phù hợp. Do đó, kháng cáo của bị hại đối với phần này không có căn cứ chấp nhận. Đối với các khoản bồi thường khác, bị hại không kháng cáo nên HĐXX không xét. Tổng số tiền bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại được Tòa án cấp sơ thẩm xác định là phù hợp, toàn bộ thương tích của anh D do bị cáo gây ra nên bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ như Tòa án cấp sơ thẩm xác định là có căn cứ.

[3] Từ những nhận định trên, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị hại và ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

[1] Không nhận kháng cáo của bị hại là anh Phạm Hồng D. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 145/2024/HS-ST ngày 29/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ khoản 1 Điều 136, điểm b, s khoản Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Duy H phạm tội “Cố ý gây thương tích cho sức khỏe của người khác do vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Duy H 36 (ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh H nhận được Quyết định thi hành án. Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ sung quỹ Nhà nước. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Duy H phải bồi thường cho anh Phạm Hồng D số tiền chi phí cho việc cứu chữa, điều trị 16.108.000 đồng; chi phí cho việc bồi dưỡng sức khỏe 7.040.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của anh D 35.840.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc 19.350.000 đồng; chi phí phục hồi sức khỏe 50.000.000 đồng; tổn thất tinh thần 70.200.000 đồng. Tổng bằng 198.538.000 đồng (bị cáo đã thi hành xong).

Kể từ ngày anh D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[2] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Duy H phải chịu 9.926.900 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Về án phí phúc thẩm: Anh Phạm Hồng D phải chịu 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lâm